

Số: 329/BC-UBND

Cần Thơ, ngày 17 tháng 11 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác thu hồi đất theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ đến tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Năm 2024, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 và danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha; gồm 42 dự án (16 dự án đăng ký mới và 22 dự án chuyển tiếp) với tổng diện tích cần thu hồi đất 161,27ha; trong đó có 80,95ha đất trồng lúa; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha năm 2024; gồm 03 dự án (02 dự án đăng ký mới và 01 dự án chuyển tiếp) với diện tích cần thu hồi đất 7,694ha; trong đó có 0,053ha đất trồng lúa. Như vậy, tổng số dự án cần thu hồi đất năm 2024 là 45 dự án; với diện tích cần thu hồi đất 168,946ha; trong đó có 81,003ha đất trồng lúa.

Đến nay, thành phố đã thực hiện công tác thu hồi đất đối với các công trình dự án trên địa bàn đạt kết quả như sau:

#### I. Kết quả thực hiện thu hồi đất trên địa bàn quận, huyện đến tháng 9 trong năm 2024

Thực hiện Nghị quyết Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố năm 2024, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã tập trung chỉ đạo các sở ngành, UBND quận, huyện phối hợp, thực hiện công tác thu hồi đất. Tuy nhiên, trong năm 2024, công tác xác định giá đất cụ thể để tính bồi thường cho hộ gia đình, cá nhân được ủy quyền cho quận, huyện theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ nên các quận, huyện còn lúng túng, chậm triển khai làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công tác thu hồi đất; đồng thời, Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 với nhiều điểm mới, nhất là công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, công tác xác định giá để bồi thường, nhiều thẩm quyền phân cấp về địa phương do đó cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ thu hồi đất.

Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 4007/BC-STNMT ngày 11 tháng 11 năm 2024, tính đến tháng 9 năm 2024, UBND quận, huyện đã và đang triển khai, thực hiện thu hồi đất đối với các dự án theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 và Nghị quyết

số 25/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 đạt **7,949%** tổng diện tích cần thu hồi đất năm 2024 (có 02 dự án thu hồi đất đạt 100%), thấp hơn 28,011% kết quả thu hồi đất cùng kỳ năm 2023 (tổng số 17/41 dự án thu hồi đất, với diện tích thu hồi đất trong năm 2023 là **39,574/110,042ha**, tỉ lệ **35,96%**), cụ thể như sau:

### **1. Quận Ninh Kiều:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 10 dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (UBND quận Ninh Kiều làm chủ đầu tư 09 dự án; Sở Xây dựng làm chủ đầu tư 01 dự án), với diện tích cần thu hồi đất năm 2024 là 3,584ha.

Hiện nay quận Ninh Kiều và chủ đầu tư đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chưa thực hiện thu hồi đất.

### **2. Quận Bình Thủy:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 05 dự án (nguồn vốn ngân sách nhà nước 04 dự án do UBND quận Bình Thủy làm chủ đầu tư; ngoài ngân sách nhà nước 01 dự án do Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Cửu Long làm chủ đầu tư), với diện tích cần thu hồi đất năm 2024 là 2,873ha.

- Đã và đang thực hiện thu hồi đất: 02/05 dự án với diện tích 0,610ha, đạt tỷ lệ 21,23%.

- Chưa thực hiện thu hồi đất: 03/05 dự án; diện tích 2,263ha, tỉ lệ 78,77%.

### **3. Quận Cái Răng:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 01 dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư, với diện tích 0,65ha.

Hiện nay UBND quận Cái Răng và chủ đầu tư đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chưa thực hiện thu hồi đất.

### **4. Quận Ô Môn:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 05 dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (UBND quận Ô Môn làm chủ đầu tư 04 dự án; Chi cục thủy lợi thành phố làm chủ đầu tư 01 dự án) với diện tích cần thu hồi đất là 6,0ha.

- Đã và đang thực hiện thu hồi đất: 04/05 dự án với diện tích 2,749ha, đạt tỷ lệ 45,82% (có 02 dự án thu hồi đất 100%).

- Chưa thực hiện thu hồi đất: 01/05 dự án; diện tích 3,251ha, tỉ lệ 54,18%.

### **5. Quận Thốt Nốt:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 01 dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước do UBND quận Thốt Nốt làm chủ đầu tư với diện tích 0,2ha.

Hiện nay quận Thốt Nốt đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chưa thực hiện thu hồi đất.

### **6. Huyện Phong Điền:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 04 dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước (Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư 01 dự án; Chi cục thủy lợi thành phố làm

chủ đầu tư 01 dự án; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư 01 dự án; UBND huyện Phong Điền làm chủ đầu tư 01 dự án) với diện tích cần thu hồi đất năm 2024 là 3,17ha. Trong đó:

- Đã và đang thực hiện thu hồi đất: 02/04 dự án với diện tích 1,05ha, đạt tỷ lệ 33,12%.

- Chưa thực hiện thu hồi đất: 02/04 dự án; diện tích 2,12ha, tỉ lệ 66,88%.

### **7. Huyện Thới Lai:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 04 dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước do UBND huyện Thới Lai làm chủ đầu tư dự án với diện tích 2,66ha.

Hiện nay huyện Thới Lai đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chưa thực hiện thu hồi đất.

### **8. Huyện Cờ Đỏ:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 01 dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư dự án, với diện tích 1,87ha.

Hiện nay huyện Cờ Đỏ đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chưa thực hiện thu hồi đất.

### **9. Huyện Vĩnh Thạnh:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất là 07 dự án nguồn vốn ngân sách nhà nước do UBND huyện Vĩnh Thạnh làm chủ đầu tư, với diện tích 12,15ha. Trong đó:

- Đã và đang thực hiện thu hồi đất: 01/07 dự án, với diện tích 4,86ha, đạt tỷ lệ 40,00%.

- Chưa thực hiện thu hồi đất: 06/07 dự án, với diện tích 7,29ha, tỉ lệ 60%.

### **10. Các dự án thuộc địa bàn nhiều quận, huyện:**

Tổng số dự án cần thu hồi đất trên địa bàn nhiều quận, huyện là 07 dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (Trong đó: Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư 03 dự án; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư 02 dự án; Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư 02 dự án), với diện tích 135,809ha. Đang thực hiện thu hồi đất 03/07 dự án với diện tích đã thu hồi đất là 5,41ha, tỷ lệ 3,06% diện tích đăng ký thu hồi năm 2024. Trong đó:

- Dự án Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 917 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư, với diện tích 15,38ha, đã thu hồi 3,173ha, đạt 20,63% diện tích dự án (huyện Phong Điền thu hồi đất 0,91/11,1ha, chiếm tỉ lệ 8,19% diện tích dự án thuộc huyện; quận Bình Thủy thu hồi 1,01/2,27ha, đạt tỉ lệ 44,49% diện tích dự án thuộc quận; quận Ô Môn 1,253/2,01ha, đạt tỉ lệ 62,338% diện tích dự án thuộc quận).

- Dự án Đường Tỉnh 918 (giai đoạn 2) do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố làm chủ đầu tư, với diện tích 7,58ha, đã thu hồi 0,972ha, đạt 12,28% diện tích dự án (huyện Phong Điền thu hồi 0,0/1,59ha, chiếm tỉ lệ 0,0%

diện tích dự án thuộc huyện; quận Bình Thủy thu hồi 0,972/5,99ha chiếm tỉ lệ 16,227%).

- Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường Tỉnh 923 do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, với diện tích 13,2ha, đã thu hồi 0,017ha, đạt 0,13% (huyện Phong Điền thu hồi đất với diện tích 0,0/8,28ha; đạt tỉ lệ 0% diện tích dự án thuộc huyện; quận Ô Môn thu hồi đất với diện tích 0,017/4,92ha đạt tỉ lệ 0,34% diện tích dự án trên địa bàn huyện).

- Dự án Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 với Quốc lộ 61C) do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, với diện tích cần thu hồi đất là 88,89ha. Chủ đầu tư và các quận, huyện đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất theo quy định (huyện Phong Điền thu hồi đất 0,0/24,75ha; quận Ô Môn thu hồi đất với diện tích 0,0ha/32.42ha; Ninh Kiều thu hồi 0,0/11,78; Bình Thủy thu hồi đất 0,0/19,92ha).

- Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Thốt Nốt - trạm 110kV Thới Lai do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư, với diện tích thu hồi đất là 1,7ha. Chủ đầu tư và các quận, huyện đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất theo quy định.

- Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Thốt Nốt - trạm 110kV Thới Lai do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư, với diện tích thu hồi đất là 2,07ha. Chủ đầu tư và các quận, huyện đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất theo quy định.

- Dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0 đến Km7), thành phố Cần Thơ do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, với diện tích thu hồi đất năm 2024 là 6,989ha. Chủ đầu tư và các quận, huyện đang trong giai đoạn lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thu hồi đất theo quy định.

## **II. Nhận xét, đánh giá và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác thu hồi đất theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố:**

### **1. Thuận lợi:**

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư luôn được quan tâm chỉ đạo, giám sát thường xuyên của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, UBND thành phố.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với UBND quận, huyện lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trình UBND thành phố phê duyệt đảm bảo đúng thời gian theo luật định (trước 31/12);

- Công tác tổ chức thực hiện công khai, dân chủ; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

### **2. Khó khăn, nguyên nhân:**

- Chất lượng công tác khảo sát, chuẩn bị đầu tư dự án chưa cao, nhất là các dự án hạ tầng giao thông có diện tích thu hồi đất nhiều, dẫn đến chi phí bồi hoàn, tái định cư tăng lên rất nhiều và vượt tổng mức đầu tư được duyệt nên

quận huyện chưa thể phê duyệt các phương án cụ thể theo quy định (Đường Vành đai phía Tây, các đường tỉnh 917, 918, 921).

- Công tác xác định giá đất cụ thể tính bồi thường: trong năm 2024, nhằm tăng tính chủ động cho địa phương, giúp đẩy nhanh quá trình định giá đất, đấu giá đất để thu tiền sử dụng đất của địa phương, Chính phủ đã ban Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2023 về ủy quyền quyết định giá đất cụ thể cho quận, huyện. UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2023 để cụ thể hóa. Tuy nhiên, các quận, huyện vẫn chưa chủ động thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền, chậm triển khai thực hiện xác định giá đất cụ thể tính bồi thường làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công tác thu hồi đất. Cụ thể, tính đến tháng 11 năm 2024, chỉ **20/45 dự án** theo danh mục dự án cần thu hồi đất được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua có phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với; **đạt tỷ lệ 44,44% dự án cần thu hồi đất**. Còn lại 25 dự án chưa quyết định giá đất cụ thể theo quy định.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, thu hồi đất: ngày 01 tháng 8 năm 2024 Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành, theo đó một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai năm 2013 hết hiệu lực, cần phải ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định tại Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai để thay thế. Tuy nhiên, quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cần phải chặt chẽ và có thời gian lấy ý kiến đóng góp của nhiều ngành, đơn vị và chỉnh sửa; hoàn thiện; thẩm định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi năm 2020) nên ảnh hưởng lớn đến tiến độ xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện thu hồi đất trên địa bàn.

- Công tác bố trí tái định cư: do việc đầu tư xây dựng mới các khu tái định cư chậm tiến độ, chưa đáp ứng đủ nhu cầu (chỉ mới hoàn thành 3 khu, 5 khu đang thực hiện và chưa hoàn thành hạ tầng) nên các quận, huyện hiện đang gặp khó khăn trong công tác bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng dự án.

- Việc xác định nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, trách nhiệm cụ thể từng cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa kịp thời, chưa sát với yêu cầu. Công tác phối hợp giữa các chủ đầu tư với UBND quận, huyện còn thiếu chặt chẽ.

## **2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác thu hồi đất trong thời gian tới**

Để khắc phục những khó khăn, tồn tại và phấn đấu đến cuối năm 2024 công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đạt tỉ lệ cao hơn, UBND thành phố có ý kiến như sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn đã có hiệu lực thi hành nhằm tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cộng đồng về giá trị, lợi ích của dự án

cần giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng thi công công trình. Song song đó, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chủ động nghiên cứu các nội dung mới của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản luật có liên quan để áp dụng vào thực tiễn các công trình, dự án cần thu hồi đất trên địa bàn.

UBND quận, huyện khẩn trương thực hiện sớm công tác xác định giá đất cụ thể các công trình theo thẩm quyền; phối hợp chặt chẽ hơn nữa với chủ đầu tư rà soát tiến độ, bố trí đủ nguồn vốn; khẩn trương xây dựng, phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và ban hành quyết định thu hồi đất các dự án còn lại trong năm 2024.

- Tập trung hoàn thành 05 khu tái định cư còn lại để có 2.499 nền (Ninh Kiều 9,17ha có 519 nền, Long Hòa 2 10,2ha có 700 nền, Thường Thạnh Cái Răng 2,9ha có 171 nền, Thới Thuận Thốt Nốt 11,3ha có 562 nền, KCN Vĩnh Thạnh GD1 22,5ha có 547 nền) và khẩn trương hoàn thành thủ tục đối với 06 khu tái định cư đã được UBND thành phố giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư cho quận, huyện để có thêm 2.783 nền (Cái Răng giai đoạn 2 11,9ha có 515 nền, Ô Môn giai đoạn 2 7,6ha có 360 nền, Phong Điền giai đoạn 2 5,9ha 254 nền, Khu D Lộ Vòng Cung 7,5ha có 336 nền, Thới Lai 13,3ha có 668 nền, KCN Vĩnh Thạnh giai đoạn 2 30ha có 650 nền) nhằm đảm bảo quỹ nền bố trí.

- Giao các Giám đốc sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Giao thông vận tải; Ban Quản lý dự án và đầu tư xây dựng thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Hội đồng định giá đất thành phố tăng cường công tác phối hợp với Chủ tịch UBND quận, huyện; các chủ đầu tư có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn, đôn đốc thực hiện công tác xác định giá đất cụ thể; công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các công trình, dự án còn lại. Báo cáo đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc và phê bình kiểm điểm các trường hợp chậm trễ, tiêu cực, sai phạm trong công tác thu hồi đất trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thu hồi đất đến tháng 9 trong năm 2024, UBND thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố./. *vl*

(Đính kèm Phụ lục)

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TT. Thành ủy (để b/c);
- TT. HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: TN&MT, Tư pháp, KH&ĐT;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND thành phố (3A,B);
- Lưu: VT, TT, *un*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Tấn Hiến**

## PHỤ LỤC

## DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THU HỒI ĐẤT THEO NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 329/BC-UBND ngày 1 Tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư		Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích ký thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)					
1	Trung tâm Văn hóa, Thể thao Ninh Kiều	Sở Xây dựng TPCT	phường Xuân Khánh	4,53	-	4,41	0,12	-	-	-	-	Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TP v/v phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND TP về việc phê duyệt điều khoản 17 Điều 1 Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND TP v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa, thể thao Ninh Kiều			2019 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TPCT
2	Dương cấp bờ kè tách Khai Lương (đoạn từ cầu Ninh Kiều đến đường Hai Bà Trưng)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Tân An	0,53	-	0,34	0,19	-	-	-	-	Quyết định số 249/QĐ-UBND TT ngày 31/12/2020 của HĐND QNK phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)			2021 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TPCT
3	Cải tạo, nâng cấp thêm 54-62 đường Trần Việt Châu, thêm 99 đường Cách Mạng Tháng Tám, thêm 186 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa và thêm 138 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Hòa, An Nghiệp	0,02	-	-	0,02	-	-	-	-	Quyết định số 9080/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND Q Ninh Kiều v/v điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)			2021 - 2025	Chuyển tiếp từ Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TPCT
4	Cải tạo, nâng cấp thêm 90 - 118 đường Hưng Vương	Phòng Quản lý Đô thị quận Ninh Kiều	Phường Thới Bình	0,07	-	-	0,07	-	-	-	-	Quyết định số 6801/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND QNK v/v phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDĐT ngày 01/11/2023 của UBND Q Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)			2021 - 2025	Đăng ký mới
I	Quận Ninh Kiều: 10 dự án			8,439	-	4,860	3,584	-	-	-	-					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
5	Tuyến Công hem 53 đường Hoàng Văn Thụ	UBND Q. Ninh Kiều	Phường Tân An	0,05			0,05				-		QB số 1226/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND Q. Ninh Kiều v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyên tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND
6	Trung tâm Văn hóa, Thể thao phường An Nghiệp	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp	0,08			0,08				-		Quyết định số 9672/QĐ- UBND ngày 31/12/2020 của UBND QNK v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyên tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND TPCT
7	Cải tạo Công viên Sông Hậu (đoạn từ Cầu đi bộ đến Bến tàu Novaland)	UBND quận Ninh Kiều	Phường Cái Khế	1,35			1,35				-		Quyết định số 7007a/UBND ngày 06/9/2021 của UBND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyên tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND
8	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Phú (giai đoạn 1)	UBND quận Ninh Kiều	phường Cái Khế	0,12		0,11	0,01				-		Quyết định số 250/QĐ- HĐND, TT ngày 31/12/2020 của HĐND QNK v/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Chuyên tiếp từ Nghị Quyết 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT và Nghị Quyết 49/NQ-HĐND
9	Cải tạo, mở rộng 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố Cần Thơ	UBND quận Ninh Kiều	Phường An Nghiệp, An Phú, Xuân Khánh, Hưng Lợi, An Khánh	1,04			1,04				-		Nghị quyết số 65/HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TP về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, mở rộng 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn TPCT; Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư; Công văn số 4460/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND Q. Ninh Kiều v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (trong có cam kết bố trí vốn)		2021-2025	Đăng ký mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư		Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kê khai năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi (ha)	Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chí chủ		
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
10	Nâng cấp, mở rộng đường nội từ đường Lò Mỏ đến đường Trần Nam Phú (giai đoạn 1)	UBND quận Ninh Kiều	Phượng An Khánh	0,652			0,652			-	-		Quyết định số 6075/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND quận Ninh Kiều v/v phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng đường nội từ đường Lò Mỏ đến đường Trần Nam Phú (giai đoạn 1); Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND quận Ninh Kiều v/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 quận Ninh Kiều (bổ trí vốn 7,8 tỷ đồng)		2021-2025	Đăng ký mới Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024
II	Quận Bình Thủy: 05 dự án			5,884	0,870	0,827	2,873	0,053	0,610	-	21,23					
1	Xây dựng Trạm trung chuyển rác	UBND quận Bình Thủy	P. Long Tuyên	0,227	0,14		0,227			-	-		Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy v/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B, C; Quyết định số 3987/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND quận Bình Thủy v/v phê duyệt dự án đầu tư; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của HĐND quận Bình Thủy v/v điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4487/UBND-XDDT ngày 01/11/2023 của UBND quận Bình Thủy v/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện các dự án thu hồi đất năm 2024 (bổ trí vốn 7,12 tỷ đồng)		2022-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021; và Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Kè chống sạt lở khẩn cấp sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xẻo Máy đến cầu Rạch Chua)	Chi Cục Thủy Lợi (thuộc Sở NN&PTNT TPCT)	Phượng Trà An	2,47			2,47		0,245		9,92	X	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 phê duyệt chủ trương dự án; Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 UBND TPCT về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn gd 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Công văn số 436/CCTL ngày 20/10/2023 của Chi cục Thủy lợi v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (bổ trí vốn 40 tỷ đồng)		2023-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
3	Nâng cấp mở rộng đường Hồ Trưng Thành (đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến khu tái định cư Bình Thủy khu 1)	UBND quận Bình Thủy	P. Trà An, P. Long Hòa	2,27	0,22		2,27	0,22	0,365		16,08	X	NQ 43/NQ-HĐND ngày 08/9/2021 của HĐND quận Bình Thủy V/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B,C; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy V/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư DA nhóm B,C; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND quận Bình Thủy V/v điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4487/UBND-XĐĐT ngày 01/11/2023 của UBND quận Bình Thủy V/v đảm bảo bố trí vốn thực hiện các dự án thu hồi đất năm 2024 (bố trí vốn 30,17 tỷ đồng)	Công văn số 3859/UBND-XĐĐT ngày 22/9/2023 của UBND thành phố V/v đầu tư xây dựng tuyến kè rạch Bà Bộ và hành lang ven kè thuộcGoi thâu CT3-PW-1.17 đi qua khu TDC Cựu Long; Báo cáo số 4158/BC-TPTPDD ngày		2022-2025	Chuyên tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
4	Khu đô thị tái định cư Cựu Long	Công ty CP đầu tư bất động sản Cựu Long	P. Long Hòa				0,08										
5	Trường Tiểu học Long Hòa 2	UBND quận Bình Thủy	Phường long Hòa	0,880	0,510	0,827	0,053	0,053					Quyết định số 4689/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND quận Bình Thủy V/v phê duyệt dự án Trường Tiểu học Long Hòa 2; Quyết định số 4586/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND quận Bình Thủy V/v giao kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước quận Bình Thủy năm 2024 (bố trí vốn 1,1 tỷ đồng)			2021-2024	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; chuyển tiếp từ NQ số 49/NQ-HĐND ngày 9/12/2022
III Quận Cái Rang: 01 dự án				0,65	0,65		0,65	0,65	-	-	-						



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư		Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kỳ thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)		Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa						Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
	Triều đư ản bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cầu Ô Môn (đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ) thuộc dự án Nâng cao tỉnh không các cầu đường bộ cắt qua đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn 1 (Khu vực phía Nam)	UBND quận Ô Môn	Phường Thới Hòa, Phường Châu Văn Liêm	0,53			0,53		0,471		88,87	X	Quyết định số 1641/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Triều đư ản, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Công văn số 779/ĐT-KHHTH ngày 03/11/2023 của Ban Quản lý các dự án Đường thủy về việc bổ trí nguồn vốn (bổ trí vốn 67,12 tỷ đồng)		2023-2025	Chuyên tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND thành phố
4	Kê chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rịch đến rạch Tầm Vu, phường Thới Hòa, Thới An, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu)	Chi cục Thủy Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phường Thới Hòa, Phường Thới An	2,20			2,20		2,20		100,00	X	Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 08/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển (bổ trí vốn 250 tỷ đồng)		2024-2025	Đang ký mới
5	Quận Thới Nốt: 01 dự án			0,20			0,20				-		Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của Ủy ban nhân dân quận Thới Nốt về việc chủ trương đầu tư Công trình: Bờ kê chống sạt lở Kênh Thới Nốt (đoạn cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt); Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND quận Thới Nốt về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Bờ kê chống sạt lở Kênh Thới Nốt (đoạn Cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt); Công văn số 2817/UBND-TT ngày 19/10/2023 v/v cam kết bổ trí vốn thực hiện công trình đang kỳ thu hồi đất năm 2024		2023-2024	Đang ký mới
VI	Huyện Phong Điền: 04 dự án			9,97	1,50	6,80	3,17	0,50	1,05	-	33,12					
VI		Bờ kê chống sạt lở Kênh Thới Nốt (đoạn cầu Trà Bay - Công an phường Trung Nhứt)	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất	0,20			0,20				-					

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư		Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích thu hồi đất đã thu năm 2023 (ha)	Diện tích đất đăng ký thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Chị chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh	Chi cục Thủy Lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Xã Mỹ Khánh	1,70		0,59	1,11				-		Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Công văn số 436/CCTL ngày 20/10/2023 của Chi cục Thủy lợi v/v đăng ký danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024 (bộ trị vốn 10 tỷ đồng)			2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Dương Tinh 918, thành phố Cần Thơ (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ điểm giao giữa đường Tỉnh 918 với đường Tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	Ban Quản lý dự án Dầu tu Xây dựng thành phố Cần Thơ	Xã Tân Thới, xã Giai Xuân	5,50	1,50	4,50	1,00	0,50	0,07		7,00	X	Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND TPCT v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 183,24 tỷ đồng)			2021-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
3	Cầu Tây Đò, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Sở Giao thông Vận tải	thị trấn Phong Điền, xã Nhơn Ái	2,69		1,71	0,98		0,980		100,00	X	Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 207,322 tỷ đồng)			2021-2024	Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố và Nghị quyết 49/NQ-UBND
4	Điểm trung chuyển rác xã Trường Long	UBND huyện Phong Điền	Xã Trường Long	0,08			0,08				-		Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 29/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền v/v chủ trương đầu tư các dự án vốn đầu công giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 9/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền v/v kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 2669/UBND-XDCB ngày 27/10/2023 của UBND huyện Phong Điền v/v cam kết bố trí vốn đầu tư công năm 2024 (bộ trị vốn 2,5 tỷ đồng)			2021-2024	Đăng ký mới
VII Huyện Thới Lai: 04 dự án				2,66	2,06		2,66	2,06	-	-	-						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2024 (ha)			Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cầu Thới Lai, cầu Đông Bình, cầu Đông Thuận (đoạn qua địa bàn thành phố Cầu Thoi) thuộc Dự án Nâng cao tính không các cầu đường bộ cắt qua tuyến đường thủy nội địa quốc gia – giai đoạn 1 (khu vực phía Nam)	UBND huyện Thới Lai	TT. Thới Lai, xã Đông Thuận, xã Đông Bình	2,40	1,80		2,40	1,80			-	X	Quyết định số 1641/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải và V/v phê duyệt dự án đầu tư. Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 02/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Tiểu dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ; Công văn số 771/PT-KHTH ngày 31/10/2023 của BQL Các Dự án đường thủy v/v bố trí nguồn vốn để thực hiện GPMB (94.27 tỷ đồng)			2023-2025	Đang ký mới
2	Nhà văn hóa ấp Thanh Di, xã Trường Xuân	UBND huyện Thới Lai	xã Trường Xuân	0,03	0,03		0,03	0,03			-		Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện Thới Lai v/v chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 2835/UBND-BQLDA&PTQD ngày 01/11/2023 của UBND huyện Thới Lai v/v cam kết bố trí vốn (bố trí vốn 0,5 tỷ đồng)			2021-2025	Đang ký mới
3	Nhà văn hóa ấp Thanh Nhung, xã Trường Xuân	UBND huyện Thới Lai	xã Trường Xuân	0,03	0,03		0,03	0,03			-		Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện Thới Lai v/v chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 2835/UBND-BQLDA&PTQD ngày 01/11/2023 của UBND huyện Thới Lai v/v cam kết bố trí vốn (bố trí vốn 0,5 tỷ đồng)			2021-2025	Đang ký mới
4	Trường Tiểu học thị trấn Thới Lai 2	UBND huyện Thới Lai	thị trấn Thới Lai	0,20	0,20		0,20	0,20			-		-	-		2021-2025	Đang ký mới
VIII Huyện Cờ Đỏ: 01 dự án				1,87	1,400		1,87	1,400			-						

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kê thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				(5)	(6)		(8)	(9)	(10)	(11)	(12)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Cầu Kênh Ngang (trên Đường Tỉnh 922)	Ban QLDA đầu tư xây dựng TPCT	Thị trấn Cơ Đô	1,87	1,00		1,87	1,00			-	X	- Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án cầu Kênh Ngang (trên đường Tỉnh 922). - Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND thành phố về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách nhà nước 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ (vốn trung hạn 2021 - 2025: 137,161 tỷ đồng). - Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND thành phố (vốn 2023: 9,0 tỷ đồng)			2021-2024	Chuyển tiếp theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND TPCT
IX	Huyện Vĩnh Thanh: 07 dự án			27,15	23,83	15,00	12,15	10,63	4,86	2,30	40,00						
1	Nâng cấp, mở rộng đường kênh C1 (phía C giáp B) thị trấn Thanh An - xã Thanh Lợi	UBND huyện Vĩnh Thanh	TT. Thanh An, xã Thanh Thảng, xã Thanh Lợi	0,24	0,10		0,24	0,10			-	X	Công văn số 3025/UBND-TCKH ngày 06/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Thanh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (Cam kết bố trí vốn 18 tỷ đồng)			2023-2024	Chuyển tiếp từ NQ 72/NQ-HĐND ngày 8/12/2021; và Nghị quyết 49/NQ-UBND ngày 09/12/2022 của HĐND TP
2	Dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1)	UBND huyện Vĩnh Thanh	Xã Vĩnh Trinh	23,00	21,20	15,00	8,00	8,00	4,86	2,30	60,75	X	Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương. Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thanh Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1). Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của HĐND huyện Vĩnh Thanh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thanh (giai đoạn 1). Công văn số 3025/UBND-TCKH ngày 06/11/2023 của UBND huyện Vĩnh Thanh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (Cam kết bố trí vốn 256,6 tỷ đồng)			2022-2025	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND TPCT

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
3	Đầu tư nâng cấp tuyến Cao Lãnh – Lộ Tê trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ để tổ chức lại giao thông.	UBND huyện Vĩnh Thạnh	xã Vĩnh Trinh	2,65	1,55		2,65	1,55			-	X	Quyết định số 1232/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư nâng cấp tuyến Cao Lãnh – Lộ Tê trên địa phận tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ để tổ chức lại giao thông. Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư Tiểu dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Công văn số 3828/PMULT-DHDA04 ngày 08/11/2023 của BQLDA Mỹ Thuận v/v bố trí vốn giải phóng mặt bằng		2023-2024	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND TPCT
4	Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Trinh	UBND huyện Vĩnh Thạnh	xã Vĩnh Trinh	0,36	0,20		0,36	0,20			-	X	Quyết số 8160/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Quới, Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ đồng)		2023-2025	Đăng ký mới
5	Trung tâm văn hóa xã Thanh Quới	UBND huyện Vĩnh Thạnh	xã Thanh Quới	0,32	0,20		0,32	0,20			-	X	Quyết số 8161/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Quới, Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ		2023-2025	Đăng ký mới



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư		Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đất đã đền bù năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kê thu hồi năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)		Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú	
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa						Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
6	Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến	UBND huyện Vĩnh Thanh	xã Thanh Tiến	0,28	0,28		0,28	0,28			-	X	Quyết số 8158/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thanh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thanh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ đồng)		2023-2025	Đang ký mới
7	Trung tâm văn hóa xã Thanh Mỹ	UBND huyện Vĩnh Thanh	xã Thanh Quới	0,30	0,30		0,30	0,30			-	X	Quyết số 8159/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thanh về chủ trương đầu tư dự án: Trung tâm văn hóa xã Thanh Mỹ, Công văn số 2764/UBND-TCCKH ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thanh Về việc cam kết bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho 04 dự án Trung tâm văn hóa xã Thanh Tiến, Thanh Mỹ, Vĩnh Trinh, Thanh Quới (dự kiến bố trí vốn 4,9 tỷ đồng)		2023-2025	Đang ký mới
X	Dự án thuộc địa bàn các quận, huyện: 06 dự án sử dụng vốn ngân sách			261,876	131,870	106,230	135,809	66,110	4,162	2,467	3,06					chuyển tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố;
1	Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường Tỉnh 917	Ban Quản lý dự án DTXD TPCT	Quận Bình Thủy, quận Ô Môn, huyện Phong Điền	29,03	9,81	14,15	15,38	1,61	3,173	1,88	20,63	X	Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án: Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 -2025 (bố trí vốn 994,415 tỷ đồng)		2021-2024	Q.Bình Thủy: thu hồi đất 2,72ha; Ô Môn: 2,01ha H.Phong Điền: thu hồi đất 11,10ha.

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang ký thu hồi năm 2024 (ha)			Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
2	Dương tình 918 (Giai đoạn 2)	Ban Quản lý dự án DTXD TPCT	Quận Bình Thủy, Huyện Phong Điền	17,54	8,91	9,89	7,58	5,41	0,972	0,587	12,82	X	<p>Quyết định số 3664/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án;</p> <p>Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 699,125 tỷ đồng).</p>		2021-2024	<p>Chuyên tiếp từ Nghị Quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND thành phố</p> <p>Q. Bình Thủy: thu hồi đất 5,99ha;</p> <p>H. Phong Điền: thu hồi đất 1,59ha.</p>	
3	Dự án xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 923	Sở Giao thông vận tải	Q. Ô Môn (P. Trường Lạc, P. Phước Thới), H. Phong Điền (thị trấn Phong Điền, xã Tân Thới)	22,02	2,83	8,82	13,20	1,64	0,017		0,13	X	<p>Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt dự án;</p> <p>Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 49,783 tỷ đồng)</p>		2021-2024	<p>Chuyên tiếp từ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố</p> <p>Q. Ninh Kiều: Thu hồi đất 11,78ha;</p> <p>Q. Bình Thủy: Thu hồi đất 19,92ha; Q. Ô Môn: thu hồi đất 32,42ha;</p> <p>H. Phong Điền: thu hồi đất 24,75ha.</p>	
4	Đường Vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 với Quốc lộ 61C)	Sở Giao thông vận tải	Q. Ninh Kiều, Q. Bình Thủy, Q. Ô Môn, huyện Phong Điền	162,26	107,45	73,37	88,89	54,58			-	X	<p>Quyết định số 3543/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND TP v/v phê duyệt dự án; Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND TP v/v giao chỉ tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 (bộ trị vốn 1.392 tỷ đồng)</p>		2021-2026		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	(4)	Tổng diện tích đất dự án (ha)		Diện tích đất đã thu hồi đến năm 2023 (ha)	Diện tích đất đang kê khai năm 2024 (ha)		Diện tích đất đã và đang thu hồi đến tháng 11 năm 2024 (ha)			Đã xác định giá đất cụ thể	Vốn ngân sách	Vốn ngoài ngân sách	Thời gian thực hiện dự án	Ghi chú
				Tổng số	Diện tích đất trồng lúa		Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tổng số	Diện tích đất trồng lúa	Tỷ lệ (%)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
5	Công trình Trầm biển áp 110kV Cờ Đỏ và đầu nối trạm 110kV Cờ Đỏ	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Quận Thốt Nốt và Huyện Cờ Đỏ	1,70	0,80		1,70	0,80			-		Quyết định số 747/QĐ-BCT ngày 03/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực TPCT giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; Công văn số 929S/EVNSPC-KH ngày 01/11/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc đảm bảo đủ nguồn vốn thu hồi đất để xây dựng công trình		2024-2027	Đang kê mới Quận Thốt Nốt: thu hồi đất 0,17 ha. Huyện Cờ Đỏ: thu hồi đất 1,53 ha
6	Công trình Đường dây 110kV trạm 220kV Thới Nốt – trạm 110kV Thới Lai	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	Quận Thốt Nốt, Quận Ô Môn và Huyện Thới Lai	2,07	2,07		2,07	2,07			-		Quyết định số 747/QĐ-BCT ngày 03/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực TPCT giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; Công văn số 929S/EVNSPC-KH ngày 01/11/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc đảm bảo đủ nguồn vốn thu hồi đất để xây dựng công trình		2024-2027	Đang kê mới Quận Thốt Nốt: thu hồi đất 0,98 ha; Quận Ô Môn: thu hồi đất 0,55 ha; Huyện Thới Lai: thu hồi đất 0,54ha
7	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0 đến Km7), thành phố Cần Thơ	Sở Giao thông vận tải	quận Ninh Kiều, quận Bình Thủy	27,256			6,989				-		Nghị quyết số: 47/NQ-HĐND, ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố V/v phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND thành phố V/v giao chỉ tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương (bố trí 3.235 tỷ đồng)		2023-2027	Đang kê mới: Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024
45 dự án (14 dự án vốn Ngân sách và 01 dự án vốn ngoài ngân				325,029	161,780	133,717	168,964	81,003	13,431	4,767	7,949	20				